

**THÀNH ỦY CẦN THƠ**

\*

Số 20-CTr/TU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Cần Thơ, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ**  
**phát triển đô thị thành phố Cần Thơ đến năm 2030,**  
**tầm nhìn đến năm 2045**

-----

Thành phố Cần Thơ là đô thị loại I trực thuộc Trung ương, giữ vai trò trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long, có vị trí quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và là một trong những cực tăng trưởng của quốc gia. Với đặc trưng là đô thị đa chức năng, thành phố có sức lan tỏa trên các lĩnh vực, đồng thời là đầu mối giao thông quan trọng, giữ vai trò kết nối nội vùng, liên vùng và với các nước thuộc Tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, gắn với hành lang kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ và Trục sông Hậu. Thời gian qua, các cấp, các ngành đã chủ động cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết số 06-NQ/TW) bằng các chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn, từng bước thúc đẩy phát triển đô thị theo hướng bền vững.

Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, thành phố Cần Thơ được mở rộng về quy mô và không gian phát triển, với diện tích tự nhiên là 6.360,83 km<sup>2</sup>, quy mô dân số hơn 3,2 triệu người, 103 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 31 phường, 72 xã). Việc mở rộng địa giới hành chính đã tạo điều kiện phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế, tăng cường liên kết vùng, hình thành không gian phát triển đô thị thống nhất, đồng bộ. Không gian đô thị tiếp tục được mở rộng, từng bước khẳng định vai trò trung tâm vùng của Cần Thơ trên các lĩnh vực trọng yếu như thương mại, dịch vụ, du lịch, logistics, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, văn hóa, thể thao, là đô thị hạt nhân của vùng.

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 224-KL/TW ngày 08/12/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch,

xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Kết luận số 224-KL/TW), Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết số 59-NQ/TW) và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành Chương trình phát triển đô thị thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp để phát triển đô thị thành phố Cần Thơ trong giai đoạn hiện nay và định hướng những năm tiếp theo.

## **I- QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG**

### **1. Quan điểm**

- Phát triển đô thị thành phố Cần Thơ dựa trên tư duy và tầm nhìn chiến lược dài hạn, chủ động kiến tạo, đột phá phát triển, khẳng định Cần Thơ là trung tâm động lực, hạt nhân lan tỏa, đầu mối điều phối liên kết vùng; là đô thị sông - biển mang bản sắc đặc thù của vùng hạ lưu sông Mê Kông, giữ vai trò dẫn dắt quá trình tái cấu trúc không gian phát triển của cả vùng.

- Phát triển đô thị theo chiều sâu, năng động, hiện đại, khai thác và phát huy các xu hướng phát triển mới, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân là trung tâm, dữ liệu và hạ tầng thông minh là nền tảng. Xây dựng các hệ thống dữ liệu dùng chung và chuyên ngành, bảo đảm kết nối, chia sẻ liên thông, an toàn, bảo mật.

- Thực hiện đồng bộ thể chế, khơi thông, tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt và phát huy tối đa tiềm năng, nội lực và không gian phát triển mới. Bảo đảm kết hợp đồng bộ và hài hòa giữa cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị với phát triển đô thị mới, bảo đảm kiến trúc đô thị hiện đại, giàu bản sắc, các yếu tố văn hóa đặc trưng được giữ gìn và phát huy; phát triển mạnh mẽ liên kết ngành, liên kết vùng và lợi thế kết nối đa chiều của các đô thị; chú trọng tổ chức lại đời sống dân cư và phát triển kinh tế trong quá trình tái thiết đô thị và phát triển đô thị; bảo đảm chất lượng sống đô thị ở mức cao, đáp ứng nhu cầu về nhà ở và hạ tầng xã hội cho dân cư đô thị, là thành phố đáng sống.

### **2. Định hướng**

- Tập trung phát triển thành phố Cần Thơ trở thành cực tăng trưởng của quốc gia, đóng vai trò đô thị hạt nhân, động lực thúc đẩy phát triển toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long. Xây dựng hệ thống đô thị gồm đô thị trung tâm là lõi đô thị của thành phố Cần Thơ và các đô thị lân cận; phát triển trở thành

trung tâm dịch vụ thương mại, du lịch, logistics, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giáo dục, đào tạo, y tế chuyên sâu, khoa học, công nghệ, văn hóa, thể thao của cả vùng; là đô thị hạt nhân mang đậm bản sắc văn hóa sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long, có hạ tầng hoàn thiện đồng bộ, thông suốt và kết nối thuận lợi với các tỉnh lân cận. Khai thác các trục giao thông kết nối Cần Thơ - Mỹ Thuận - Trung Lương - Thành phố Hồ Chí Minh, Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng gắn với cảng biển Trần Đề, trở thành cửa ngõ ra biển của vùng đồng bằng sông Cửu Long; đồng thời, tập trung phát triển đô thị gắn với cảng hàng không quốc tế, tạo sự kết nối với khu vực khác trong nước và quốc tế.

- Phát triển đô thị có chức năng tổng hợp, với quy mô và dân số ở mức hợp lý theo hướng mô hình xanh, thông minh, đặc thù sông nước, thích ứng biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai và dịch bệnh; ưu tiên phát triển giao thông công cộng khối lượng lớn, khuyến khích giao thông xanh, sử dụng năng lượng tái tạo, tăng tỷ lệ không gian xanh và mặt nước. Khuyến khích phát triển các không gian sinh thái và lối nông nghiệp giữa các cực đô thị nhằm cân bằng sinh thái, điều tiết ngập và đảm bảo an ninh lương thực cho toàn vùng. Khuyến khích phát triển đô thị theo mô hình định hướng giao thông công cộng (TOD), gắn với các đầu mối giao thông chiến lược như sân bay, các ga đường sắt trong tương lai, bến xe, cảng sông và cảng biển; từng bước hình thành các khu chức năng dịch vụ, thương mại, logistics và đô thị chất lượng cao tại các khu vực có điều kiện thuận lợi.

- Phát triển hệ thống đô thị thành phố Cần Thơ theo mô hình đa cực, đa trung tâm, trong đó, các cực đô thị được định hướng chuyên môn hóa chức năng theo từng giai đoạn phát triển, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, có lợi thế không gian và khả năng huy động nguồn lực, đảm bảo sự phân công, hỗ trợ và bổ trợ lẫn nhau trong toàn hệ thống. Định hướng phát triển đô thị thành phố Cần Thơ gắn với các hành lang kinh tế chủ đạo, bao gồm hành lang Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, hành lang ven sông Hậu, các tuyến cao tốc CT.01, CT.02, CT.33, trục liên kết Hà Tiên - Rạch Giá - Bạc Liêu và các trục giao thông kết nối động lực mới.

## **II- MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Phấn đấu đến năm 2030, thành phố trở thành một cực tăng trưởng của quốc gia, giữ vai trò động lực phát triển, lan tỏa cả vùng. Là trung tâm của vùng về thương mại, du lịch logistics, kinh tế biển, công nghiệp chế biến,

công nghệ chiến lược, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu, trung tâm khởi nghiệp, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, phát triển văn hóa, thể thao; là đô thị hạt nhân của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Tập trung nguồn lực phát triển một số ngành, lĩnh vực, địa bàn có vị trí địa lý, kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội, nguồn nhân lực chất lượng cao và các tiềm năng, lợi thế khác cho phát triển để hình thành các cực tăng trưởng, vùng động lực và hành lang kinh tế, tạo hiệu ứng lan tỏa, thúc đẩy kinh tế thành phố phát triển nhanh, hiệu quả, bền vững, chú trọng khai thác các hành lang kinh tế gắn với Sông Hậu, cảng biển Trần Đề.

- Phấn đấu đến năm 2045, xây dựng Cần Thơ trở thành đô thị sinh thái, văn minh, hiện đại; là trung tâm động lực phát triển của vùng đồng bằng sông Cửu Long, phát triển theo hướng xanh, thông minh và thích ứng biến đổi khí hậu. Hệ thống hạ tầng đồng bộ, kinh tế đô thị dựa trên đổi mới sáng tạo, dịch vụ chất lượng cao và kinh tế số; chất lượng sống và môi trường đạt tiêu chuẩn cao, bản sắc văn hóa được bảo tồn và phát huy. Phấn đấu thuộc nhóm các thành phố phát triển khá của Châu Á, trở thành thành phố đáng sống của Việt Nam.

## **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

- Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2030 đạt 50% trở lên.

- Tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên đạt khoảng 1,9 - 2,3%.

- Tỷ lệ đất giao thông đô thị so với đất xây dựng đô thị đảm bảo đạt mức quy định theo loại đô thị (loại II  $\geq 22\%$  và loại III  $\geq 17\%$ ). Phấn đấu đạt khoảng 16 - 26% theo định hướng chung đối với khu vực đô thị tại Nghị quyết số 06-NQ/TW.

- Đất cây xanh sử dụng công cộng trong khu vực dân dụng đô thị đảm bảo mức quy định theo loại đô thị (loại II  $\geq 8\text{m}^2/\text{người}$  và loại III  $\geq 7\text{m}^2/\text{người}$ ). Phấn đấu diện tích đất cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt khoảng 8 - 10 $\text{m}^2/\text{người}$  theo định hướng chung đối với khu vực đô thị tại Nghị quyết số 06-NQ/TW.

- Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt tối thiểu 30,7 $\text{m}^2/\text{người}$ . Phấn đấu đạt tối thiểu 32 $\text{m}^2/\text{người}$  theo định hướng chung đối với khu vực đô thị tại Nghị quyết số 06-NQ/TW.

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang, phổ cập dịch vụ mạng di động 5G, tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.

- Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt trên 95,8%; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt tối thiểu 98%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.

- Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường phần đầu đạt 100%.

- Phần đầu hoàn thành các nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh.

- Phần đầu hoàn thành 16.900 căn nhà ở xã hội.

### **III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Nhà nước**

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục triển khai ngay công tác nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và thực hiện nội dung của Nghị quyết số 06-NQ/TW, Kết luận số 224-KL/TW, Nghị quyết số 59-NQ/TW và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn thành phố, nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, trong cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân, trọng tâm là các nội dung về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị, góp phần đổi mới tư duy, tầm nhìn về phát triển đô thị, tạo bước đột phá và phát triển bền vững.

#### **2. Đẩy mạnh phát triển kinh tế trong khu vực phát triển đô thị; đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị**

- Triển khai các chương trình, dự án chỉnh trang đô thị hiệu quả, nâng cao hiệu quả sử dụng đất cho phát triển kinh tế khu vực đô thị; khai thác hiệu quả và bền vững các công trình văn hóa, lịch sử, các không gian công cộng trong phát triển kinh tế khu vực đô thị. Xem xét di dời các cơ sở sản xuất chế biến, chế tạo, trung tâm logistics đầu mối, các cơ sở gây ô nhiễm môi trường hoặc có nguy cơ gây ảnh hưởng đến an toàn cho người dân ra khỏi khu vực trung tâm các đô thị lớn; nghiên cứu quy hoạch lại hệ thống bệnh viện, trường đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu, trung tâm logistics, trung tâm thương mại, chợ đầu mối, mạng lưới chợ dân sinh.

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ; đồng thời, tiếp tục nghiên cứu các cơ chế, chính sách mang tính đột phá trong lĩnh vực phát triển đô thị (cơ chế phát triển vùng động lực, không gian đô thị trung tâm, các khu công nghiệp, logistics, du lịch;

chính sách thu hút nhà đầu tư chiến lược, dự án công nghệ cao, thân thiện môi trường; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; chính sách thu hút nhà đầu tư vào các lĩnh vực hạ tầng, nhà ở xã hội, chỉnh trang đô thị và cải tạo chung cư cũ; đẩy mạnh xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, bảo vệ môi trường và an sinh xã hội; các chính sách về nhà ở), nhằm thu hút, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ mọi thành phần kinh tế, đặc biệt là từ khu vực kinh tế tư nhân cho phát triển đô thị, thực sự tạo đột phá cho phát triển, thí điểm các phương thức thực hiện đầu tư hiệu quả, tạo động lực mới cho thành phố và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Phối hợp các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, hoàn thiện chính sách thuế, phí liên quan đến bất động sản nhằm khuyến khích sử dụng nhà, đất có hiệu quả. Hoàn thiện hành lang pháp lý và mô hình tổ chức phù hợp về quản lý thị trường bất động sản, kiểm soát và sử dụng hiệu quả giá trị gia tăng từ quỹ đất của thành phố khi đầu tư, mở rộng hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông. Phát triển và khai thác quỹ đất hai bên các tuyến đường được quy hoạch nhằm tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách đô thị.

- Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; nâng cao trách nhiệm, tính chuyên nghiệp, kỷ luật, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

### **3. Xây dựng và hoàn thiện mô hình chính quyền đô thị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị và chất lượng cuộc sống đô thị, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh, an toàn và trật tự đô thị**

- Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử; thiết kế đồng bộ, xây dựng và đưa vào vận hành kịp thời, hiệu quả hệ thống tích hợp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn trong các lĩnh vực, nhất là về đất đai, quy hoạch đô thị và nông thôn, phát triển đô thị, nhà ở và thị trường bất động sản bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong quản lý đô thị, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, chú trọng ứng dụng công nghệ số trong quá trình thực hiện.

- Phát triển nguồn nhân lực cho công tác quy hoạch và phát triển đô thị. Xây dựng vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành gắn với nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị đảm bảo theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý đô thị, xây dựng chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số ở đô thị gắn kết chặt chẽ với phát triển đô thị thông minh.

- Xây dựng văn hóa và lối sống đô thị văn minh. Hoàn thiện các định hướng phát triển không gian văn hóa đô thị đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ của người dân, chú trọng tạo dựng nhiều không gian văn hóa công cộng. Rà soát tổng thể, sắp xếp lại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tại các đô thị theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa năng, phục vụ rộng rãi các đối tượng, phù hợp với Chiến lược phát triển văn hóa, thể dục, thể thao đến năm 2030. Bố trí đủ quỹ đất và ngân sách hợp lý, ràng buộc rõ trách nhiệm của chủ đầu tư các khu đô thị đối với việc xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cho cư dân; xã hội hóa, khuyến khích các doanh nghiệp cùng đầu tư.

- Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách đảm bảo cho người lao động nông thôn di cư, lao động phi chính thức được hòa nhập, tiếp cận bình đẳng nguồn lực, có cơ hội phát triển và hưởng thụ công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị. Mở rộng diện bao phủ của hệ thống an sinh xã hội tới lao động di cư. Rà soát, hoàn thiện chính sách về hỗ trợ học tập, dạy nghề, việc làm cho người dân bị thu hồi quyền sử dụng đất trong quá trình đô thị hóa. Thúc đẩy bình đẳng giới, có chính sách quan tâm tạo việc làm cho nữ giới tại đô thị.

- Ưu tiên, lồng ghép các giải pháp phát triển các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị, nhất là dịch vụ giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe vào chương trình, kế hoạch, đề án của thành phố. Tăng cường đầu tư, đảm bảo biên chế nhằm phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở tại đô thị, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Hoàn thiện mô hình cơ quan kiểm soát và phòng, chống dịch bệnh của thành phố Cần Thơ phù hợp với quy hoạch chung của Trung ương, bảo đảm đồng bộ với quá trình phát triển đô thị, đáp ứng yêu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe dân cư đô thị. Nâng cấp hạ tầng và hoàn thiện hệ thống quản lý tình huống khẩn cấp, tăng cường năng lực phòng, chống và giảm thiểu thiên tai, dịch bệnh tại các đô thị.

- Tăng cường các biện pháp kiểm soát, cải thiện chất lượng không khí của thành phố, giảm thiểu vấn đề về ô nhiễm bụi, tiếng ồn; đầu tư hoàn thiện hệ thống quan trắc, giám sát chất lượng môi trường trên địa bàn thành phố; chú trọng xử lý nước thải sinh hoạt và chất thải rắn đô thị, các khu công nghiệp và cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố. Có định hướng và giải pháp phát triển các vùng đệm xanh của các đô thị; phát triển các ngành sản xuất nông nghiệp xanh phục vụ đô thị.

- Tăng cường hợp tác quốc tế toàn diện trên các lĩnh vực quản lý nhà nước về xây dựng và đô thị. Khuyến khích các đô thị tăng cường hợp tác với các đô thị, các tổ chức quốc tế. Chủ động, tích cực tham gia hệ thống mạng lưới các đô thị xanh, thích ứng, bản sắc, bền vững và thông minh ở khu vực và quốc tế.

#### **4. Nâng cao chất lượng quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đô thị bền vững**

- Tổ chức thực hiện Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tổ chức lập và trình phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075 và các quy hoạch khác theo quy định pháp luật về đô thị và nông thôn, đảm bảo phù hợp chủ trương, định hướng quy hoạch cấp trên, quy hoạch ngành và quy định pháp luật có liên quan. Xây dựng hệ thống dữ liệu về quy hoạch và phát triển đô thị của thành phố để cập nhật vào hệ thống dữ liệu của quốc gia; ứng dụng rộng rãi hệ thống thông tin địa lý (GIS) và công nghệ số, nền tảng số trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị.

- Tổ chức quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị, nhất là quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, khu vực phục vụ công cộng, quy hoạch quản lý sử dụng không gian ngầm và hệ thống công trình ngầm đô thị phù hợp với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch bảo đảm quốc phòng, an ninh; gắn kết chặt chẽ giữa công tác lập quy hoạch, phát triển đô thị với nhiệm vụ lập quy hoạch và quản lý, bảo vệ các khu quân sự và địa hình ưu tiên cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

- Tập trung ưu tiên thực hiện mục tiêu về phát triển đô thị theo quy hoạch trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của địa phương. Hoàn thiện các quy định, chế tài để xử lý nghiêm các vi phạm trong quy hoạch và các dự án đô thị chậm triển khai; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các ngành, các cấp liên quan trong công tác lập và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị.

#### **5. Tập trung xây dựng, phát triển đô thị theo hệ thống đô thị quốc gia bền vững và đồng bộ về mạng lưới**

- Tập trung triển khai hoàn thành các tiêu chí, tiêu chuẩn đối với hệ thống đô thị trên địa bàn thành phố; tổ chức lập và công nhận loại đô thị, trình độ phát triển đô thị; tổ chức lập và phê duyệt chương trình phát triển đô thị, kế hoạch phát triển đô thị, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị đồng bộ, định kỳ rà soát,

đánh giá chất lượng đô thị, công khai công bố các chỉ tiêu phát triển đô thị cần đạt được theo từng giai đoạn.

- Nghiên cứu các mô hình và thực tiễn quản lý phát triển đô thị toàn cầu để nâng cao năng lực quản lý và thực thi của chính quyền; ứng dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến trong quản lý phát triển đô thị, nhằm đảm bảo sự phát triển hiện đại, văn minh và thân thiện với môi trường. Xây dựng và thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách để phát triển các đô thị trung tâm trở thành các đô thị hiện đại, thông minh, dẫn dắt và tạo hiệu ứng lan tỏa, liên kết vùng đô thị.

- Quản lý giám sát chặt chẽ đảm bảo việc xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật, kết nối mạng lưới hạ tầng chung của địa phương và các vùng phụ cận. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình quốc gia về phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và nâng cấp đô thị; xây dựng và phát triển các đô thị thông minh.

## **6. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, chỉnh trang và phát triển đô thị, đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng triển khai các dự án**

Cấp ủy, chính quyền địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cấp, các ngành triển khai thực hiện các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị (giao thông, cấp nước, thoát nước, chất thải rắn), chỉnh trang, xây dựng các công trình cấp bách phục vụ dân sinh, gắn với đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng, trong đó đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, vận động người dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội; nghiên cứu tổ chức thực hiện linh hoạt công tác giải phóng mặt bằng (tách thành tiểu dự án hoặc hình thức khác theo quy định pháp luật) để rút ngắn tiến độ thực hiện dự án; thực hiện nhiều giải pháp trong công tác giải pháp mặt bằng (tái định cư bằng tiền, tự tái định cư, xã hội hóa đầu tư nhà tái định cư, chuẩn bị trước quỹ nhà, quỹ đất phục vụ tái định cư, mua nhà ở xã hội, nhà thương mại giá thấp...) cho các dự án phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, xã hội và môi trường trên địa bàn thành phố.

## **7. Phát triển nhà ở, hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu**

- Tập trung khai thác có hiệu quả nguồn lực về đất đai để huy động các thành phần kinh tế tham gia phát triển nhà ở; tận dụng lợi thế về điều kiện tự nhiên, địa hình để đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở, khu dân cư, khu đô thị mới với các loại hình nhà ở phù hợp, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đổi mới phương thức, mô hình quản lý và phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là nhà ở cho người lao động tại các khu công nghiệp. Cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở phù hợp với quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị. Quản lý và giám sát chặt chẽ việc phát triển nhà ở cao tầng tại trung tâm của thành phố.

- Nghiên cứu, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách riêng về đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân khu công nghiệp trên địa bàn thành phố theo hướng ưu tiên bố trí đủ quỹ đất phát triển nhà ở cho công nhân và các thiết chế khác trong khu công nghiệp. Đưa các chỉ tiêu về phát triển nhà ở, trong đó có chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm của thành phố, đảm bảo bố trí đủ quỹ đất để phát triển nhà ở xã hội.

- Tập trung giải quyết cơ bản tình trạng ngập nước tại các khu vực trung tâm thành phố; cải thiện môi trường nước, tăng không gian dự trữ nước và tạo cảnh quan đô thị. Triển khai thực hiện các giải pháp tổng thể về thoát nước, chống ngập đô thị. Quản lý hiệu quả hệ thống thoát nước, đầu tư nâng cấp cải thiện hệ thống thoát nước đô thị để xử lý cấp bách các điểm ngập sâu ở các khu vực trung tâm, đảm bảo hệ thống thoát nước phù hợp với hệ thống giao thông, hạ tầng đô thị. Đầu tư xây dựng hệ thống kè chống sạt lở kết hợp đê bao dọc theo các tuyến sông chính, xây dựng hệ thống cống ngăn triều, kết hợp các âu thuyền, hệ thống bơm tiêu thoát nước đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả phòng chống ngập tại các khu vực đô thị trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường khai thác sử dụng hệ thống không gian ngầm, công trình ngầm đô thị, không gian đa chức năng của đô thị. Thực hiện ngầm hóa toàn bộ các đường dây, cấp dịch vụ công cộng tại đô thị.

- Thực hiện tốt việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thúc đẩy giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt tại các đô thị; phát huy công nghệ hiện đại trong tái chế rác thải.

- Khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, xây dựng và phát triển hạ tầng xanh, công trình xanh, tiêu thụ năng lượng xanh tại đô thị.

- Xây dựng đồng bộ về hạ tầng và ban hành các chính sách ưu đãi để khuyến khích đầu tư phát triển, sử dụng phương tiện giao thông thân thiện với môi trường tại đô thị. Xây dựng lộ trình và giải pháp khả thi hạn chế xe cá nhân, nhất là xe máy nhằm giảm ùn tắc giao thông tại đô thị trung tâm thành phố.

## IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả nội dung Chương trình này phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị và chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy định hướng các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ và Nhân dân thành phố về nội dung, mục tiêu Chương trình này.

3. Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố lãnh đạo Hội đồng nhân dân thành phố rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết; trong đó, tập trung xây dựng, ban hành các chính sách hỗ trợ phát triển hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại; thu hút nguồn lực đầu tư, nhất là đầu tư ngoài ngân sách; phát triển đô thị thông minh, bền vững; chỉnh trang, nâng cấp đô thị hiện hữu; phát triển nhà ở, dịch vụ đô thị và nâng cao chất lượng đời sống của người dân.

4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Các đồng chí Trung ương phụ trách địa bàn,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.TÂM

**T/M THÀNH ỦY  
BÍ THƯ**

**Lê Quang Tùng**

